

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ của ngành Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ); Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ);

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về Hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; Quyết định số 628/QĐ-BCT ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Hà Giang tại Tờ trình số 17/TTr-SCT ngày 16 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục: 17 TTHC mới ban hành, 04 TTHC sửa đổi bổ sung, 15 TTHC bị bãi bỏ; 04 quy trình nội bộ giải quyết TTHC cấp tỉnh, 02 quy trình nội bộ giải quyết TTHC cấp huyện; 15 TTHC thực hiện tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa tập trung cấp tỉnh; 06 TTHC thực hiện tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa tập trung cấp huyện; 21 Dịch vụ công trực

tuyển một phần của ngành Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Có danh mục TTHC và quy trình nội bộ giải quyết TTHC kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công dịch vụ công quốc gia;
- Lưu: VT, PVHCC, ĐM.

Handwritten mark



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Handwritten signature

Hoàng Gia Long

Phần I. DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG

(Kèm theo Quyết định số: 399 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 03 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang)

1. Danh mục TTHC mới ban hành

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý cho việc công bố
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
I	Lĩnh vực: Điện					
1	1.013401	Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	14 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) 	Theo quy định tại Thông tư của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực; - Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công

						Thương.
2	1.013411	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	14 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)</p>	Theo quy định tại Thông tư của Bộ Tài chính	<p>- Luật Điện lực số 61/2024/QH15;</p> <p>- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực;</p> <p>- Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>
3	1.013412	Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	14 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ</p>	Theo quy định tại Thông tư của Bộ Tài chính	<p>- Luật Điện lực số 61/2024/QH15;</p> <p>- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực;</p> <p>- Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công</p>

				thông thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		bổ thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
4	1.013416	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	14 ngày từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) 	Theo quy định tại Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực; - Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
5	1.013417	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền	10 ngày từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh 	Theo quy định tại Thông tư của Bộ Tài	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều

		cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)		(Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	chính	Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực; - Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
6	1.013418	Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	10 ngày từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Theo quy định tại Thông tư của Bộ Tài chính	- Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực; - Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

7	1.013419	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	10 ngày từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) 	Theo quy định tại Thông tư của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực; - Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
8	1.013421	Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	10 ngày kể từ thời điểm có cơ sở xác định giấy phép hoạt động điện lực thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP.	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực; - Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được

				(https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
9	1.013420	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng	10 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) 	Theo quy định tại Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực; - Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
II	Lĩnh vực: An toàn đập, hồ chứa thủy điện					
1	1.013398	Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ	25 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi

		chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		(Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. - Quyết định số 628/QĐ-BCT ngày 07/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	1.013399	Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	25 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia	Không	- Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. - Quyết định số 628/QĐ-BCT ngày 07/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh

				(https://dichvucong.gov.vn)		vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
3	1.013400	Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	25 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<p>- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)</p>	Không	<p>- Luật Điện lực số 61/2024/QH15;</p> <p>- Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực.</p> <p>- Quyết định số 628/QĐ-BCT ngày 07/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN					
I	Lĩnh vực: An toàn đập, hồ chứa thủy điện					

1	2.002742	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. - Quyết định số 628/QĐ-BCT ngày 07/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	2.002743	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. - Quyết định số 628/QĐ-BCT

		cấp huyện		công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		ngày 07/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
3	2.002744	Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	25 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. - Quyết định số 628/QĐ-BCT ngày 07/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

4	2.002745	Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	25 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. - Quyết định số 628/QĐ-BCT ngày 07/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
5	2.002746	Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân	25 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. - Quyết định số 628/QĐ-BCT

		cấp huyện		công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		ngày 07/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
--	--	-----------	--	--	--	---

2. Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
I	Lĩnh vực: An toàn đập, hồ chứa thủy điện					
1	2.001322	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết 	Không	<ul style="list-style-type: none"> Luật Điện lực số 61/2024/QH15; Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. Quyết định số 628/QĐ-BCT ngày 07/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công

		cấp tỉnh		TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		bổ thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	2.001292	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. - Quyết định số 628/QĐ-BCT ngày 07/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
3	2.001300	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó	25 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Bộ phận Một cửa Sở Công Thương tại Trung tâm Phục	Không	- Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 62/2025/NĐ-

		với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang). - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. - Quyết định số 628/QĐ-BCT ngày 07/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN					
I	Lĩnh vực: An toàn đập, hồ chứa thủy điện					
1	1.000473	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm	25 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Gửi trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Gửi Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (https://dichvucong.hagiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ	Không	- Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. - Quyết định số 628/QĐ-BCT

		quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện		công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		ngày 07/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
--	--	---	--	--	--	---

3. Danh mục TTHC bị bãi bỏ

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý cho việc bãi bỏ TTHC
(1)	(2)	(3)	(4)
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH		
I	Lĩnh vực: Điện		
1	2.001561	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ; - Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	2.001632	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	
3	2.001617	Cấp Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương	

4	2.001549	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương	
5	2.001249	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương	
6	2.001724	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương	
7	2.001535	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	
8	2.001266	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	
9	2.000621	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện	- Luật Điện lực số 61/2024/QH15;
10	2.000643	Cấp lại thẻ an toàn điện	- Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;
11	2.000638	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện	- Quyết định số 628/QĐ-BCT ngày 07/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
II	Lĩnh vực: An toàn đập, hồ chứa thủy điện		

1	2.001640	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)	<p>- Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;</p> <p>- Quyết định số 628/QĐ-BCT ngày 07/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>
2	2.001607	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)	
3	2.001587	Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)	
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ		
I	Lĩnh vực: An toàn đập, hồ chứa thủy điện		
1	2.000184	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	<p>- Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;</p> <p>- Quyết định số 628/QĐ-BCT ngày 07/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục</p>

			hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
--	--	--	---

Phần II.
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC

I. TTHC CẤP TỈNH

1. Các TTHC áp dụng quy trình 10 ngày

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.013417	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)
2	1.013418	Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3	1.013419	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
4	1.013421	Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
5	1.013420	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng.

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,5 ngày	
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Công Thương duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Công Thương	0,5 ngày	
Bước 3	Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ tiến hành thẩm	CC phòng chuyên môn Sở Công	03 ngày	

	định hồ sơ	Thương		
Bước 3.1	<p>Trường hồ sơ của tổ chức, cá nhân không đảm bảo theo quy định. Cơ quan chuyên môn Sở Công Thương gửi văn bản yêu cầu tổ chức, các nhân sửa đổi, bổ sung.</p> <p>- Sau khi Cơ quan chuyên môn Sở Công Thương nhận đủ hồ sơ sửa đổi, bổ sung thì quay về bước 3</p>	CC phòng chuyên môn Sở Công Thương	3 ngày làm việc (Không tính trong thời gian 10 ngày giải quyết hồ sơ)	
Bước 3.2	Tiếp nhận hồ sơ sửa đổi, bổ sung, chuyển sang bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm)	CC trực Bộ phận Một cửa Sở Công Thương	0,5 ngày (Không tính trong thời gian 10 ngày giải quyết hồ sơ)	
Bước 4	Chuyên Lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Công Thương kiểm tra nội dung; trình Lãnh đạo cơ quan duyệt	Lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Công Thương	0,5 ngày	
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày	
Bước 6	Phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư Sở Công Thương	0,5 ngày	
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ	CCVC trực Bộ phận Một cửa Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày	

Bước 8	UBND tỉnh xem xét, phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày	
Bước 9	Văn thư UBND tỉnh phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư UBND tỉnh	0,5 ngày	
Bước 10	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa của Sở Công Thương	0,5 ngày	

2. Các TTHC áp dụng quy trình 14 ngày

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.013401	Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2	1.013411	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3	1.013412	Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
4	1.013416	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

* Nội dung quy trình:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa	0,5 ngày	
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Công Thương	Lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Công Thương	0,5 ngày	

	duyet hồ sơ	Thương		
Bước 3	Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ tiến hành thẩm định hồ sơ	CC phòng chuyên môn Sở Công Thương	06 ngày	
Bước 3.1	<p>Trường hồ sơ của tổ chức, cá nhân không đảm bảo theo quy định. Cơ quan chuyên môn Sở Công Thương gửi văn bản yêu cầu tổ chức, các nhân sửa đổi, bổ sung.</p> <p>- Sau khi Cơ quan chuyên môn Sở Công Thương nhận đủ hồ sơ sửa đổi, bổ sung thì quay về bước 3</p>	CC phòng chuyên môn Sở Công Thương	03 ngày làm việc (Không tính trong thời gian 14 ngày giải quyết hồ sơ)	
Bước 3.2	Tiếp nhận hồ sơ sửa đổi, bổ sung, chuyển sang bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm)	CC trực Bộ phận Một cửa Sở Công Thương	0,5 ngày (Không tính trong thời gian 14 ngày giải quyết hồ sơ)	
Bước 4	Chuyên Lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Công Thương kiểm tra nội dung; trình Lãnh đạo cơ quan duyệt	Lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Công Thương	0,5 ngày	
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày	
Bước 6	Phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư Sở Công Thương	0,5 ngày	

Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ	CCVC trực Bộ phận Một cửa Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày	
Bước 8	UBND tỉnh xem xét, phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	04 ngày	
Bước 9	Văn thư UBND tỉnh phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư UBND tỉnh	0,5 ngày	
Bước 10	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa của Sở Công Thương	0,5 ngày	

3. Các TTHC áp dụng quy trình 25 ngày

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.013398	Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2	1.013399	Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3	1.013400	Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
4	2.001300	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

* Nội dung quy trình:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa Sở Công Thương	0,5 ngày	
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Công Thương duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Công Thương	0,5 ngày	
Bước 3	Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ tiến hành thẩm định hồ sơ.	CC phòng chuyên môn Sở Công Thương	17 ngày	
Bước 3.1	Trường hợp hồ sơ của tổ chức, cá nhân không đảm bảo theo quy định. Cơ quan chuyên môn Sở Công Thương gửi văn bản yêu cầu tổ chức, các nhân sửa đổi, bổ sung. - Sau khi Cơ quan chuyên môn Sở Công Thương nhận đủ hồ sơ sửa đổi, bổ sung thì quay về bước 3		03 ngày làm việc (Không tính trong thời gian 25 ngày giải quyết hồ sơ)	
Bước 3.2	Tiếp nhận hồ sơ sửa đổi, bổ sung, chuyển sang bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm)	CC trực Bộ phận Một cửa Sở Công Thương	0,5 ngày (Không tính trong thời gian 25 ngày giải quyết hồ sơ)	
Bước 4	Chuyển Lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Công Thương kiểm tra nội dung; trình Lãnh đạo cơ quan duyệt	Lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Công Thương	0,5 ngày	
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày	
Bước 5.1	Phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư Cơ Sở Công Thương	0,5 ngày	
Bước 5.2	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ	CCVC trực Bộ phận Một cửa Văn phòng	0,5 ngày	

		UBND tỉnh		
Bước 6	UBND tỉnh xem xét, phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	04 ngày	
Bước 7	Văn thư UBND tỉnh phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư UBND tỉnh	0,5 ngày	
Bước 8	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa Sở Công Thương	0,5 ngày	

4. Các TTHC áp dụng quy trình 30 ngày

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	2.001322	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2	2.001292	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

* Nội dung quy trình:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa Sở Công Thương	0,5 ngày	
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Công Thương duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Công Thương	0,5 ngày	
Bước 3	Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ tiến hành thẩm định hồ sơ.	CC phòng chuyên môn Sở Công Thương	22 ngày	

Bước 3.1	<p>Trường hợp hồ sơ của tổ chức, cá nhân không đảm bảo theo quy định. Cơ quan chuyên môn Sở Công Thương gửi văn bản yêu cầu tổ chức, các nhân sửa đổi, bổ sung.</p> <p>- Sau khi Cơ quan chuyên môn Sở Công Thương nhận đủ hồ sơ sửa đổi, bổ sung thì quay về bước 3.1</p>		03 ngày làm việc (Không tính trong thời gian 30 ngày giải quyết hồ sơ)	
Bước 3.2	Tiếp nhận hồ sơ sửa đổi, bổ sung, chuyển sang bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm)	CC trực Bộ phận Một cửa Sở Công Thương	0,5 ngày làm việc (Không tính trong thời gian 30 ngày giải quyết hồ sơ)	
Bước 4	Chuyển Lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Công Thương kiểm tra nội dung; trình Lãnh đạo cơ quan duyệt	Lãnh đạo phòng chuyên môn Sở Công Thương	0,5 ngày	
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày	
Bước 5.1	Phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư Sở Công Thương	0,5 ngày	
Bước 5.2	Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ	CCVC trực Bộ phận Một cửa Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày	
Bước 6	UBND tỉnh xem xét, phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	4 ngày	
Bước 7	Văn thư UBND tỉnh phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư UBND tỉnh	0,5 ngày	
Bước 8	Trả kết quả	CC trực Bộ phận Một cửa Sở Công Thương	0,5 ngày	

II. TTHC CẤP HUYỆN

1. Các TTHC áp dụng quy trình 25 ngày

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	2.002744	Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện
2	2.002745	Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân huyện
3	2.002746	Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân huyện
4	1.000473	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện

* Nội dung quy trình:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa cấp huyện	0,5 ngày	
Bước 2	Lãnh đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	0,5 ngày	
Bước 3	Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ tiến hành thẩm định hồ sơ.	CC phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	18 ngày	
Bước 3.1	Trường hợp hồ sơ của tổ chức, cá nhân không đảm bảo theo quy định. phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp huyện gửi văn bản yêu cầu tổ chức, các nhân sửa đổi,		03 ngày làm việc (Không tính trong thời gian 25 ngày giải quyết hồ sơ)	

	bổ sung. - Sau khi phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp huyện nhận đủ hồ sơ sửa đổi, bổ sung thì quay về bước 3.1			
Bước 3.2	Tiếp nhận hồ sơ sửa đổi, bổ sung, chuyển sang bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm)	CC trực Bộ phận Một cửa phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp huyện	0,5 ngày làm việc (Không tính trong thời gian 25 ngày giải quyết hồ sơ)	
Bước 4	Chuyển Lãnh đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp huyện kiểm tra nội dung; trình Lãnh đạo UBND cấp huyện duyệt	Lãnh đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp huyện	01 ngày	
Bước 5	UBND cấp huyện xem xét, phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện	04 ngày	
Bước 6	Văn thư UBND cấp huyện phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư UBND cấp huyện	0,5 ngày	
Bước 7	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa cấp huyện	0,5 ngày	

2. Các TTHC áp dụng quy trình 30 ngày

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	2.002742	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện
2	2.002743	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện

* Nội dung quy trình:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ	

			SƠ.	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa cấp huyện	0,5 ngày	
Bước 2	Lãnh đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	0,5 ngày	
Bước 3.1	Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ tiến hành thẩm định hồ sơ.	CC phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị	22 ngày	
Bước 3.2	Trường hợp hồ sơ của tổ chức, cá nhân không đảm bảo theo quy định, phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp huyện gửi văn bản yêu cầu tổ chức, các nhân sửa đổi, bổ sung. - Sau khi phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp huyện nhận đủ hồ sơ sửa đổi, bổ sung thì quay về bước 3.1		03 ngày làm việc (Không tính trong thời gian 25 ngày giải quyết hồ sơ)	
Bước 3.3	Tiếp nhận hồ sơ sửa đổi, bổ sung, chuyển sang bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trên phần mềm)	CC trực Bộ phận Một cửa phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp huyện	0,5 ngày làm việc (Không tính trong thời gian 25 ngày giải quyết hồ sơ)	
Bước 4	Chuyển Lãnh đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp huyện kiểm tra nội dung; trình Lãnh đạo UBND cấp huyện duyệt	Lãnh đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp huyện	01 ngày	
Bước 5	UBND cấp huyện xem xét, phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện	05 ngày	

Bước 6	Văn thư UBND cấp huyện phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư UBND cấp huyện	0,5 ngày	
Bước 7	Trả kết quả	CCVC trực Bộ phận Một cửa cấp huyện	0,5 ngày	